

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách
nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy
định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-
CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp
công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy
định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử
dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính
phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày
14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 22/2/2017 của Thủ tướng Chính
phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong
lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ nông nghiệp và Phát triển
nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 240/TTr-SNNPTNT ngày 14/12/2020, Công văn số 503/SNNPTNT-KHTC
ngày 01/3/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn
trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem
xét ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực nông nghiệp và
phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; làm căn cứ để

giao các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định.

c) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này khi cần thiết.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với cơ quan chuyên môn liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, NL, KTTH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Kpã Thuyên

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ
NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
I	Hoạt động thuộc lĩnh vực trồng trọt
1	Ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất
2	Xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn, mô hình thực hành sản xuất tốt, ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp
II	Hoạt động thuộc lĩnh vực chăn nuôi
1	Công tác phối giống (thụ tinh nhân tạo)
2	Khôi phục và bảo tồn nguồn gen quý để phát triển chăn nuôi và xây dựng thương hiệu sản phẩm
III	Hoạt động thuộc lĩnh vực bảo vệ thực vật
1	Thu thập, bảo quản mẫu phục vụ trong công tác kiểm nghiệm thuốc bảo vệ thực vật
2	Thu thập, bảo quản mẫu dịch hại phục vụ trong công tác chẩn đoán, xác định dịch hại cây trồng
3	Thực nghiệm và chuyển giao khoa học kỹ thuật về phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng
IV	Hoạt động thuộc lĩnh vực thú y
1	Hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật
2	Kiểm tra, đánh giá kiểm nghiệm chất lượng thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản
V	Hoạt động thuộc lĩnh vực thủy sản
1	Nghiên cứu, nuôi khảo nghiệm, lai tạo giống mới; nghiên cứu quy trình sản xuất giống mới, giống thủy sản có giá trị kinh tế cao
2	Xây dựng mô hình trình diễn và chuyển giao công nghệ, kỹ thuật nuôi trồng về giống mới, giống thủy sản chất lượng cao.
3	Bảo tồn, dự trữ, nhân giống các đối tượng thủy sản để bảo tồn nguồn gen, phục vụ yêu cầu nghiên cứu và phát triển sản xuất.
4	Thả giống thủy sản ra các thủy vực nhằm bảo tồn, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản.

